

Murakami Haruki

Sinh Nhật Của Nàng



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Murakami Haruki

Sinh Nhật Của Nàng

Chương 1

Nàng vẫn đợi bên bàn thực khách như thường lệ dù hôm nay là ngày sinh nhật thứ hai mươi của nàng. Nàng luôn làm việc vào ngày thứ sáu nhưng nếu mọi chuyện diễn ra theo đúng kế hoạch thì vào thứ sáu này nàng sẽ được nghỉ. Cô gái làm bán thời gian kia đã đồng ý đổi ca cho nàng như chuyện đương nhiên. Bởi, thật là không bình thường khi vào đúng ngày sinh nhật thứ hai mươi của mình mà phải bung bê cho khách món gnocchi bí ngô và món fritto hải sản, lại còn phải nghe tiếng quát tháo của người đầu bếp. Nhưng cô kia bị cảm lạnh nặng phải nằm nhà, bị tiêu chảy liên tục và sốt cao, thế là rốt cuộc cô ta nghỉ làm sau lời thông báo ngắn ngủi. Nàng cố gắng làm an lòng cô gái kia khi cô ta gọi điện xin lỗi. “Đừng lo”, nàng nói. “Mình cũng chẳng có dự tính làm gì đặc biệt đâu, dù hôm nay là ngày sinh nhật thứ hai mươi của mình”.

Mà thật, cũng chẳng phải nàng thất vọng gì lắm. Lý do là cách đây mấy ngày, nàng mới cãi nhau một trận kịch liệt với bạn trai khi anh ta yêu cầu qua đêm với nàng. Họ đã cặp với nhau từ hồi cấp ba và thường cãi nhau vì những chuyện nhỏ nhặt. Nhưng chuyện đó càng ngày càng tệ hại hơn cho đến khi trở thành một cuộc đấu khẩu kịch liệt kéo dài, kịch liệt đến nỗi khiến nàng đủ quyết tâm cắt đứt mối quan hệ dài lâu của hai người mãi mãi. Có điều gì trong nàng đã đông cứng, đã chết. Từ sau biến cố đó, chàng chẳng

gọi điện cho nàng và nàng cũng chẳng muốn gọi điện cho chàng.

Nàng làm việc ở một trong chuỗi những nhà hàng Ý khá nổi tiếng ở quận Roppongi sang trọng ở Tokyo. Chỗ này đã bắt đầu kinh doanh từ cuối những năm sáu mươi. Mặc dù món ăn không phải là số một nhưng danh tiếng của nhà hàng luôn được bảo toàn. Có rất nhiều khách hàng đến thường xuyên và họ không bao giờ phải thất vọng. Phòng ăn có một bầu không khí êm ả và thanh thản, không chút phô trương. Nhà hàng thu hút những khách hàng già cả hơn là đám trẻ, trong đó có một số người nổi tiếng thuộc giới sân khấu và các nhà văn.

Nhà hàng có hai người phục vụ làm sáu ngày một tuần. Nàng và một nữ phục vụ bán thời gian là sinh viên thay nhau làm mỗi người ba ca. Thêm vào đó có một người quản lý dưới nhà và tại bàn tiếp tân có một người phụ nữ trung niên ốm nhom ốm nhách như có mặt ở đó từ khi nhà hàng bắt đầu khai trương - đúng nghĩa là chỉ ngồi ở một chỗ như một nhân vật u buồn già nua của Little Dorrit vậy. Chính xác là bà ta chỉ làm hai nhiệm vụ: thanh toán tiền ăn của khách và trả lời điện thoại. Bà ta chỉ nói khi nào cần thiết và luôn mặc bộ váy đen. Bà ta có một vẻ gì khô cứng và lạnh lùng. Nếu bạn để bà ta rơi vào biển đêm, bà ta chắc chắn sẽ chìm và một cái thuyền nào đó sẽ đụng phải bà ta.

Người quản lý dưới nhà có lẽ gần năm mươi. Ông ta cao, vai rộng. Hình thể của ông khiến ta có thể đoán rằng thời trai trẻ ông là người đam mê thể thao. Nhưng giờ đây những mảng thịt núc ních đã bắt đầu tích tụ lại ở bụng và trên cằm ông. Tóc ông ngắn, cứng lưa thưa trên đỉnh đầu. Một cái mùi đặc trưng của một người già chưa vợ luôn quần lầy ông như một tờ báo in bị cất trong ngăn kéo lâu ngày với vài viên thuốc ho vậy. Nàng có một ông chú

độc thân có mùi y như thế.

Người quản lý luôn mặc bộ com lê đen, áo sơ mi trắng và thắt cravat không kẹp ghim. Thực ra thì ông tự tay mình thắt cravat. Một điều đáng nể là ông có thể thắt cravat rất chỉnh tề mà không phải soi gương. Công việc của ông là kiểm kê khách đến và khách đi, ghi nhớ những chỗ khách đã đặt trước, biết tên những khách hàng quen thuộc, mỉm cười chào họ, kính cẩn lắng nghe những lời than phiền của khách, khuyên thực khách nên dùng loại rượu nào một cách chuyên nghiệp, và xem xét công việc của những nam nữ phục vụ. Ông làm công việc của mình một cách khéo léo ngày này qua tháng khác. Ngoài ra ông còn có nhiệm vụ mang bữa tối lên phòng của chủ nhà hàng.

“Phòng ông chủ ở tầng sáu trên nhà hàng này”, nàng nói. “Một căn hộ, văn phòng hay cái gì đại loại vậy”.

Chẳng biết sao tôi và nàng lại quên đi dịp sinh nhật lần thứ hai mươi của mình. Một ngày đều xảy đến với mỗi người chúng ta. Hầu hết mọi người đều nhớ ngày họ bắt đầu hai mươi tuổi. Sinh nhật lần thứ hai mươi của nàng đã qua hơn mười năm trước.

“Tuy thế, chẳng bao giờ thấy mặt ông chủ ở nhà hàng. Chỉ duy có người quản lý thấy được mà thôi bởi vì công việc ông quản lý là mang cơm tối đến phòng ông chủ mà. Còn lại các nhân viên khác thì chẳng biết mặt mũi ông chủ ra sao cả”.

“Vậy, căn bản là ông chủ ở nhà nhận cơm của chính nhà hàng của mình ư?”

“Đúng thế đấy”, nàng nói. “Người quản lý phải mang bữa tối lên phòng ông chủ vào tám giờ mỗi tối. Đó là thời gian nhà hàng tắt bật nhất, vì thế mà việc người quản lý đi vắng vào đúng lúc đó luôn là vấn đề với chúng tôi, nhưng chẳng còn cách nào khác vì bắt buộc phải vậy. Người ta đặt bữa tối vào một

trong những cái xe đẩy của khách sạn dùng cho việc phục vụ phòng, rồi người quản lý, với vẻ kính cẩn, đẩy xe vào thang máy. Khoảng mười lăm phút sau, ông trở về tay không. Sau đó một tiếng, người quản lý lại trở lên và mang xuống chiếc xe đẩy với những chiếc đĩa và cốc chén không. Mỗi ngày, ông làm việc đó đúng răm rắp như đồng hồ vậy. Em nghĩ đây là điều kỳ quặc mà mình mới thấy lần đầu. Anh biết đấy. Nó giống như một loại lễ nghi tôn giáo vậy. Sau một thời gian, dù đã quen với điều đó, em vẫn nghĩ y như thế”.

Người chủ dùng món gà đều đặn mỗi ngày. Chỉ có cách nấu nướng và món rau là khác đôi chút. Nhưng phần chính vẫn luôn là gà. Một người đầu bếp trẻ tuổi có lần bảo nàng rằng anh ta đã thử nấu tù tù món gà nướng suốt một tuần liền chỉ để xem thử có chuyện gì xảy ra không nhưng chẳng nghe thấy một lời phàn nàn nào cả. Dĩ nhiên là đầu bếp luôn thử đủ cách nấu nướng khác nhau. Và mỗi người đầu bếp mới đều muốn tự thử thách mình bằng cách chế biến đủ kiểu nấu gà mà anh ta có thể nghĩ ra. Họ làm món nước xốt tinh tế hơn, thử lấy gà từ nhiều nguồn cung cấp khác nhau. Nhưng không nỗ lực nào có hiệu quả. Như thể họ chỉ thấy những viên đá vào cái hang rỗng. Lần lượt mỗi người trong bọn họ dần bỏ cuộc và lại nấu phục vụ ông chủ món gà tiêu chuẩn cho mỗi ngày. Đó là tất cả những gì họ có thể nói”.

Công việc vẫn bắt đầu như thường lệ vào ngày mười bảy tháng mười một - ngày sinh nhật lần thứ hai mươi của nàng. Trời đổ mưa rải rác từ chiều, đến chập tối thì mưa như trút nước. Vào lúc năm giờ, người quản lý tập trung nhân viên lại để giải thích những công việc đặc biệt cho ngày hôm nay. Các phục vụ viên bắt buộc phải học thuộc lòng từng chữ mà không được dùng giấy để ghi nhớ: thịt bê vùng Milan, mì ống với cá mòi và cải bắp, kem hạt dẻ. Đôi khi người quản lý đến từng bàn để hỏi xem thực khách thấy thế nào.

Sau đó đến bữa ăn của các nhân viên: ấy là để các nhân viên phục vụ khỏi than phiền đói bụng khi cứ phải đứng đó mà phục vụ thực khách.

Nhà hàng mở cửa lúc sáu giờ, nhưng vì mưa lớn nên khách đến chậm. Nhiều suất đặt trước bị hủy bỏ. Lý do đơn giản là vì quý bà không muốn mưa làm bẩn váy áo chẳng hạn. Người quản lý mím môi đi qua đi lại, các nhân viên phục vụ giết thời gian bằng cách lau chùi những hộp muối, hộp tiêu hay tán gẫu với mấy tay đầu bếp về việc nấu nướng. Nàng vừa phục vụ một cặp thực khách đang ngồi ở bàn trong phòng ăn vừa lắng nghe tiếng đàn clavico phát ra dè dặt từ cái loa trên trần nhà. Một làn hương nồng của cơn mưa cuối thu lan tỏa vào trong nhà hàng.

Khi người quản lý bắt đầu cảm thấy mệt là vào lúc hơn bảy giờ rưỡi. Ông loạng choạng đi về chiếc ghế và ngồi đó một lúc lâu, ôm chặt lấy bụng như thể vừa bị bắn một phát đạn. Mồ hôi trơn nhầy dính chặt vào trán. Và ông lầm nhảm: “Chắc tôi phải đến bệnh viện thôi”. Đối với ông, việc sức khỏe không ổn là sự kiện bất thường nhất. Hơn mười năm nay, từ ngày ông bắt đầu làm việc tại nhà hàng này, chưa một lần ông vắng mặt. Đó là một điểm đáng nể khác nữa. Ông chưa từng nghỉ làm vì bị thương hay bệnh tật gì, nhưng sự nhăn nhó đau đớn của ông cho thấy rõ ràng là ông đang lâm vào một tình cảnh vô cùng tệ hại.

Nàng cầm ô bước ra ngoài gọi tắc xi. Một nam phục vụ bình tĩnh dìu người quản lý ra ngoài, leo lên xe tắc xi và đưa ông đến một bệnh viện gần đó. Trước khi cúi mình chui vào tắc xi, người quản lý nói với nàng bằng một giọng khàn khàn: “Tôi muốn cô mang bữa tối lên phòng 604 vào lúc tám giờ. Cô chỉ cần làm mỗi một việc là ấn chuông và nói “bữa ăn của ông đây ạ” rồi quay gót”.

“Phòng 604, đúng không?”, nàng nói.

“Lúc tám giờ”, ông ta lặp lại. “Nhớ đúng giờ đấy nhé”. Mặt mũi lại nhăn

nhỏ, người quản lý bước lên xe và chiếc xe đưa ông đi mất hút.

Chẳng có dấu hiệu gì cho thấy mưa sẽ tạnh sau khi người quản lý đi khỏi và thực khách đến thưa thớt. Chỉ có một hai bàn là có khách ngồi riêng biệt mà thôi. Vì thế nếu người quản lý và một nhân viên phải vắng mặt vào lúc này thì cũng không thành vấn đề. Chứ như mọi khi thì mọi chuyện sẽ rối tinh rối mù đến mức nếu tất cả nhân viên có chút thời gian rảnh đủ để pho to một tờ giấy thì đúng là chuyện lạ.

Khi bữa tối dành cho ông chủ sẵn sàng vào lúc tám giờ, nàng đẩy xe kéo vào trong thang máy lên tầng sáu. Đây là bữa ăn tiêu chuẩn dành cho ông ta: một nửa chai rượu vang đỏ đã mở nút, một bình cà phê nóng, phần gà với rau hấp, bánh mì và bơ. Mùi hương ngào ngạt của món gà nấu chín nhanh chóng lan tỏa khắp buồng thang máy nhỏ bé, lẫn với mùi mưa. Những giọt mưa rơi rác trên sàn thang máy chứng tỏ có ai đó vừa bước vào đây với cây dù ướt. Nàng đẩy xe ra hành lang. Dừng trước cửa phòng 604, nàng nhớ lại thêm một lần nữa: đúng là phòng 604. Đúng phòng này rồi. Nàng hắng giọng rồi nhấn chuông cửa.

Không có tiếng trả lời. Nàng đứng đó ít nhất là khoảng hai mươi giây. Và ngay khi nàng nghĩ mình cần phải ấn chuông thêm một lần nữa thì cửa bật mở vào trong, và một ông già ốm nhom xuất hiện. Ông ta thấp hơn nàng khoảng trên dưới mười phân. Ông ta mặc vét đen và thắt cà vạt. Tương phản với cái áo sơ mi trắng, chiếc cravat màu nâu vàng nổi bật hẳn lên như chiếc lá vàng khô. Người chủ cho nàng một ấn tượng rất sạch sẽ. Quần áo ông ta được là phẳng phiu hoàn hảo, mái tóc bạc chải mượt. Ông ta trông như thể sắp đi ngoài trời đêm để đến dự một cuộc tụ tập nào đó. Những nếp nhăn gấp khúc trên trán ông ta khiến nàng nghĩ đến những hẻm núi sâu trong một bức không ảnh 1.

“Bữa tối của ông đây ạ”, nàng nói bằng giọng khàn khàn và lại yên lặng đặng hắng. Nàng thường bị khàn giọng mỗi khi có chuyện gì căng thẳng.

“Bữa tối ư?”

“Vâng, thưa ông. Người quản lý bệnh đột ngột nên tôi phải làm thay ông ta ngày hôm nay. Đây là bữa tối của ông”.

“A, tôi hiểu rồi”. Người chủ già đáp lời như thể ông đang độc thoại với chính mình, tay vẫn đặt trên nắm xoay cửa. “Bệnh ư? Cô không đùa đấy chứ?”

“Ông quản lý đột nhiên bị đau dạ dày. Và ông ta đã đến bệnh viện. Ông ta nghĩ mình bị đau ruột thừa”.

“Ồ, thật tệ quá”, người chủ già nói, đưa những ngón tay vuốt các nếp nhăn trên trán. “Thật là quá tệ”.

Nàng lại hắng giọng một lần nữa.

“Tôi mang bữa ăn vào phòng ông nhé”, nàng nói.

“À, vâng, dĩ nhiên rồi”.

Người chủ già đáp.

“Vâng, dĩ nhiên rồi, nếu đó là điều cô muốn. Thật tốt cho tôi”.

Nếu mình muốn ư? Nàng nghĩ thầm. Cách nói lạ lùng thật đấy. Mình phải muốn một điều gì ư?

Người đàn ông già mở cửa nhường lối, nàng đẩy xe vào trong. Sàn nhà được trải thảm màu xanh nhạt, không có lấy một chỗ để tháo giày. Căn phòng đầu tiên là một văn phòng lớn, như thể căn hộ này là chỗ làm việc hơn là một chốn ẩn cư. Cửa sổ căn phòng nhìn ra tháp Tokyo gần đó. Bộ khung thép của cái tháp hiện rõ trong ánh đèn. Một cái bàn làm việc lớn kê cạnh cửa sổ, cạnh đó là hai trường kỷ nằm đối mặt nhau. Người chủ chỉ cái bàn cà phê nhựa mỏng trước trường kỷ. Nàng đặt bữa ăn của ông ta lên bàn: chiếc khăn ăn màu trắng và đồ ăn bằng bạc, bình cà phê và chén, rượu và cốc rượu,

bánh mì và bơ, đĩa gà nấu với rau hấp.

“Ông có thể vui lòng đặt mấy cái đĩa ra hành lang như thường lệ được không? Tôi sẽ quay lại lấy sau một tiếng nữa”.

Lời nói của nàng dường như làm người chủ từ bỏ một dự tính đáng khen khi ăn tối. “Ồ, vâng, dĩ nhiên rồi. Tôi sẽ đặt ra hành lang. Trên xe đẩy. Trong vòng một tiếng nữa. Nếu như cô muốn”.

Vâng, trong thâm tâm mình, lúc ấy nàng đáp lại như thế. Chính xác như điều tôi mong muốn. “Tôi còn có thể làm gì cho ông nữa không?”

“Không, không cần đâu”. Ông ta đáp sau một thoáng cân nhắc. Ông ta mang một đôi giày đen được đánh đến láng bóng. Đôi giày nhỏ và lịch thiệp. Ông ta là một người bảnh tón hợp thời trang, nàng nghĩ. Và ông ta trông rất hợp với tuổi tác.

“Vậy thì, thưa ông, tôi phải quay lại làm việc đây”.

“Không, đợi chút đã”, ông ta nói.

“Gì vậy, thưa ông?”

“Cô có thể dành cho tôi khoảng năm phút được không, thưa cô? Tôi có vài điều muốn nói với cô”.

Lời đề nghị của ông ta quá lịch sự đến mức làm nàng đỏ mặt. “Dạ, tôi nghĩ là được thôi ạ”, nàng nói. “Ý của tôi là nếu chỉ khoảng năm phút thì được ạ”. Nói gì thì nói, ông ta là chủ của nàng. Ông ta trả tiền làm theo giờ cho nàng mà. Đó đâu phải là câu hỏi cầu xin nàng hay lấy mất thời gian của nàng đâu. Với lại ông già này trông không có vẻ gì là sẽ làm hại nàng.

“Này, cô bao nhiêu tuổi?”, người chủ già hỏi. Ông ta khoanh tay đứng cạnh bàn, nhìn thẳng vào mắt nàng.

“Bây giờ tôi hai mươi tuổi”.

“Bây giờ là hai mươi tuổi à?”, ông ta lặp lại và nheo mắt như thể đang nhìn qua một cái khe nào đó. “Bây giờ là hai mươi tuổi à? Khi nào vậy?”

“À, tôi vừa mới hai mươi tuổi”, nàng nói. Sau một thoáng ngập ngừng, nàng nói thêm: “Hôm nay là sinh nhật tôi, thưa ông”.

“Tôi hiểu”, ông ta nói và xoa cằm như thể việc này có thể giải thích rất nhiều điều.

“Hôm nay phải không? Hôm nay là sinh nhật lần thứ hai mươi của cô à?”

Nàng im lặng gật đầu.

“Vậy là đời cô trên mặt đất này bắt đầu khởi sự đúng hai mươi năm về trước.”

“Vâng thưa ông”, nàng nói.

“Đúng như vậy đấy ạ”.

“Tôi hiểu, tôi hiểu”, ông ta nói. “Tuyệt quá. Vậy thì chúc mừng sinh nhật cô”

“Xin cảm ơn ông nhiều”,

nàng nói. Và nàng cảm thấy vui vì lần đầu tiên trong ngày có người chúc mừng sinh nhật nàng. Dĩ nhiên nếu cha mẹ nàng đang sống ở Ota thì đã gọi điện cho nàng, và khi trở về nhà sau giờ làm việc nàng sẽ thấy một lời nhắn chúc mừng sinh nhật trong máy điện thoại để bàn.

“A, đây chắc hẳn là một cái cơ để tiệc tùng kỷ niệm đây”, ông ta nói.

“Chúng ta nâng cốc chúc mừng đi thôi. Chúng ta có thể uống chai rượu vang đỏ này”.

“Cảm ơn ông. Nhưng tôi không thể. Tôi đang làm việc mà”.

“Ồ, làm một cốc nhỏ thì có hại gì đâu mà. Chẳng có ai phàn nàn cô nếu tôi nói rằng mọi chuyện đều ổn. Chỉ là một cốc kỷ niệm cho dịp này thôi mà”.

Người chủ già trượt cái nút chai ra, rót một ít rượu vào cốc của ông ta rồi mời nàng. Đoạn ông lấy một cái cốc rượu thường trong cái tủ kính và rót cho mình.

“Chúc mừng sinh nhật cô”,

ông ta nói.

“Chúc cô có một cuộc sống giàu sang, thành đạt và không có gì phủ bóng tối lên cuộc đời cô”.

Sinh Nhật Của Nàng

Chương 2

Rồi họ chạm cốc.

“Và không có gì phủ bóng tối lên cuộc đời cô”.

Nàng yên lặng nhấm lại lời chúc của ông ta dành cho nàng. Tại sao ông ta lại chọn cách nói lạ lùng như thế cho lời chúc mừng sinh nhật nàng?

“Ngày sinh nhật lần thứ hai mươi chỉ đến một lần trong đời thôi cô ạ. Đó là ngày không thể nào thay thế được”.

“Vâng thưa ông, tôi biết”,

nàng nói và cẩn thận chiêu một ngụm rượu.

“Và này, trong ngày đặc biệt của cô thế này mà lại phiền cô mang bữa tối cho tôi như một nàng tiên tốt bụng vậy”.

“Tôi chỉ làm công việc của mình thôi, thưa ông”.

“Nhưng mà”, ông già nói và lắc đầu nhanh vài cái,

“nhưng mà cô gái trẻ dễ thương”.

Ông già ngồi xuống chiếc ghế da cạnh bàn và ra hiệu cho nàng ngồi xuống chiếc trường kỷ. Nàng rón rén cúi người ngồi ở mép trường kỷ, cầm cốc rượu trên tay. Hai đầu gối xếp bên nhau, nàng sửa áo và lại hắng giọng. Nàng nhìn những giọt mưa chảy dọc theo nhau trên tấm kính cửa sổ. Căn phòng yên lặng lạ thường.

“Hôm nay là sinh nhật lần thứ hai mươi của cô. Và trên hết cô đã mang cho tôi một bữa ăn ấm nóng tuyệt vời”. Người đàn ông già nói, như thể tái xác nhận lại tình thế này. Rồi ông tháo kính để trên bàn, nghe một tiếng “cạch” nhỏ.

“Cô có nghĩ đây là một cuộc hội ngộ đặc biệt không?”

Nàng gật đầu nhưng không tin chắc lắm.

“Ấy là lý do tại sao tôi cảm thấy điều quan trọng là tôi phải tặng cô một món quà sinh nhật,”

ông ta vừa nói vừa đưa tay cầm cái nút thắt ca ra vát màu lá cây héo.

“Một ngày sinh nhật đặc biệt cần một món quà kỷ niệm đặc biệt”.

Cảm thấy bối rối, nàng lắc đầu và nói:

“Đừng, xin ông đừng nghĩ ngợi sâu xa gì. Tôi chỉ làm việc mà người ta yêu cầu thôi, đó là mang bữa tối đến cho ông”.

Người đàn ông già đưa hai tay hướng về phía nàng.

“Đừng cô, xin cô đừng nghĩ thế”. “Quà tặng” mà tôi dành cho cô không

phải là một vật gì hữu hình có giá tiền đâu. Nói đơn giản”, ông ta đặt hai tay lên bàn rồi từ từ thở một hơi dài,

“điều mà tôi muốn làm cho một nàng tiên trẻ trung dễ thương như cô là ban cho cô một quyền năng, làm cho điều ước của cô thành sự thật. Bất cứ điều gì. Bất cứ điều gì cô mong ước - giả dụ là cô có một điều ước như thế”.

“Một điều ước ư?”, nàng hỏi, cổ họng khô khốc.

“Điều gì đó mà cô muốn thành hiện thực. Nếu cô có một điều ước - chỉ một điều thôi, tôi sẽ biến nó thành hiện thực. Đây là món quà sinh nhật mà tôi có thể tặng cô. Nhưng cô nên suy nghĩ thật kỹ, bởi tôi chỉ tặng cho cô đúng một lần thôi”. Ông ta giơ một ngón tay lên trời. “Chỉ một điều duy nhất. Cô không được thay đổi và rút lại điều ước của mình đâu”.

Nàng lúng túng không biết phải nói sao. Một điều ước ư? Gió quất những giọt mưa thật thường rơi đập vào kính cửa sổ. Trong khi nàng yên lặng, ông già nhìn thẳng vào mắt nàng, không nói một lời. Thời gian loạn nhịp gõ bên tai nàng.

“Tôi phải ước điều gì ư? Và điều ước đó sẽ được ban cho tôi ư?”

Thay vì trả lời câu hỏi của nàng, ông già - hai tay vẫn đặt cạnh nhau trên bàn - chỉ mỉm cười. Nụ cười rất mực tự nhiên và thân ái.

“Cô có ước một điều gì đó hay không?”, ông ta hỏi nhẹ nhàng.

“Điều này đã thực sự xảy ra đây”, nàng nói, nhìn thẳng vào tôi. “Em không bịa chuyện đâu”.

“Dĩ nhiên là không rồi”, tôi nói. Nàng đâu phải loại người có thể bịa ra những câu chuyện ngu ngốc từ không khí loãng. “VẬY... rồi em có ước điều gì không?”

Nàng tiếp tục nhìn tôi trong một thoáng rồi khẽ thở dài.

“Đừng làm khó em chứ”, nàng nói.

”Nghiêm túc thì em cũng không tin ông ta 100 phần trăm đâu. Ý em muốn nói là vào tuổi hai mươi, anh hoàn toàn không sống trong thế giới những câu chuyện thần tiên nữa. Nhưng dù cho đó là một chuyện đùa đi nữa, em cũng phải theo ông ta, không để ông ta lâm vào tình thế khó xử. Ông ta là một ông già bánh bao sang trọng, ánh mắt tinh anh, vì thế em quyết định nhập cuộc chơi cùng với ông ta. Nói gì thì nói, đó là ngày sinh nhật lần thứ hai mươi của em, và em cũng muốn có một điều khác lạ xảy đến cho mình vào ngày đó. Đây không phải là chuyện tin hay không tin”.

Tôi gật đầu, không nói một lời.

“Em chắc là anh hiểu lúc đó em cảm thấy thế nào. Ngày sinh nhật lần thứ hai mươi của em gần qua đi mà chẳng có gì đặc biệt xảy ra, không ai chúc mừng sinh nhật em lấy một lời và tất cả những điều em làm là mang món Tortellini với nước sốt cá đến bàn của khách”.

Tôi lại gật đầu. “Đừng lo”, tôi nói. “Anh hiểu mà”.

“Vì thế mà em đã ước một điều”.

Ông già vẫn nhìn nàng chăm chú, không nói một lời, hai tay vẫn đặt trên bàn. Trên bàn có nhiều tấm bìa dày chắc để ghi chú sách, một hộp đựng viết, một quyển lịch, một cái đèn hắt bóng màu xanh. Giữa chúng là hai bàn tay nhỏ bé của ông già, trông như một bộ dụng cụ khác nữa ở trên bàn. Mưa tiếp tục đập vào kính cửa, ánh đèn tháp Tokyo thấm qua những hạt mưa vỡ nát. Những nếp nhăn trên trán ông ta hơi chau lại.

“Đó là điều ước của cô ư?”

“Vâng”, nàng nói.

“Đó là điều ước của tôi”.

“Một điều ước hơi khác thường đối với một cô gái tuổi như cô”, ông ta nói.

“Tôi ngờ là một điều gì khác cơ”.

“Nếu nó không tốt thì tôi sẽ ước một điều khác”, nàng nói, hăng giọng. “Tôi không phiền gì đâu. Tôi sẽ ước một điều khác vậy”.

“Không, không”, ông già nói, giờ hai tay vẫy vẫy như lá cờ. “Chẳng có gì tệ đâu, hoàn toàn không có gì đâu. Tôi chỉ ngạc nhiên một tí thôi, thưa cô. Sao cô không ước điều khác? Chẳng hạn như muốn mình trở nên xinh đẹp hơn, hay tài trí hơn, hay giàu có? Sao cô không ước những thứ như vậy? Những thứ mà các cô gái bình thường mong muốn?”

Phải mất một lúc nàng mới tìm ra cách diễn đạt đúng ý mình. Ông già chỉ đợi, không nói một lời, hai tay vẫn để yên trên bàn.

“Dĩ nhiên là tôi muốn mình xinh đẹp hơn tài trí hơn, hay giàu có. Nhưng thật sự tôi không thể hình dung ra điều gì sẽ xảy đến cho tôi nếu một trong những điều đó thành hiện thực. Có lẽ tôi sẽ không kham nổi. Tôi vẫn chưa thật sự biết gì về cuộc đời. Tôi không biết cuộc đời tôi sẽ ra sao”.

“Tôi hiểu”, ông già vừa nói vừa đan những ngón tay vào nhau rồi lại buông ra. “Tôi hiểu”.

“Vậy thì điều ước của tôi được chứ?”

“Dĩ nhiên”, ông ta nói. “Dĩ nhiên, chuyện đó chẳng khó gì đối với tôi”.

Ông già đột nhiên nhìn chăm chú vào một điểm trong không trung. Những nếp nhăn trên trán hằn sâu; có thể đó là chính những nếp nhăn ở vỏ não khi ông tập trung suy nghĩ. Ông dường như đang chăm chú nhìn cái gì đó, có lẽ là một khối vô hình lơ lửng trong không trung. Ông giang rộng hai cánh tay, hơi nhấc mình lên khỏi ghế, rồi đập hai tay vào nhau vang một tiếng “chát” khô khốc. Ngồi lại xuống ghế, ông ta chậm chạp đưa tay xoa những nếp nhăn trên trán như xoa dịu chúng, rồi ông quay về phía nàng, cười nhẹ nhàng.

“Xong rồi”, ông ta nói. “Điều ước của cô đã được thực hiện”.

“Xong rồi ư?”

“Vâng, chẳng có vấn đề gì đâu. Điều ước của cô đã thành hiện thực rồi, thưa cô gái dễ thương. Chúc mừng sinh nhật cô. Cô có thể trở lại làm việc được rồi. Đừng lo. Tôi sẽ đẩy xe ra hành lang”.

Nàng vào thang máy trở xuống nhà hàng. Hai tay trống rỗng, nàng cảm thấy một chút bối rối nhẹ nhàng. Như thể nàng mới bước vào một vở kịch bí ẩn nào đó.

“Em không sao chứ? Em có vẻ khác thường đấy”, người phục vụ trẻ nói với nàng.

Nàng cười với anh ta một nụ cười khó hiểu và lắc đầu. “Ồ, thật vậy à? Em có sao đâu”.

“Nói cho anh biết về ông chủ đi. Ông ta trông thế nào?”

“Em không biết. Em có nhìn kỹ ông ta đâu”, nàng nói để cắt ngang câu chuyện.

Một tiếng sau, nàng lên mang cái xe đẩy xuống. Chiếc xe nằm ngoài hành lang, bát đĩa đặt trong đó. Nàng mở nắp ra và nhận thấy món gà và rau đã biến mất, chai rượu và bình cà phê đã rỗng, cửa phòng 604 đã đóng lại, vô cảm. Nàng nhìn chăm chú cánh cửa một lúc lâu, cảm thấy như thể nó sẽ mở ra bất cứ lúc nào, nhưng cánh cửa vẫn đóng im ỉm. Nàng đẩy chiếc xe xuống thang máy đến chỗ người rửa bát. Người đầu bếp nhìn vào cái đĩa trống không như thường lệ và gật đầu băng quơ.

“Em chẳng bao giờ gặp ông chủ thêm lần nào nữa”, nàng nói. “Không một lần nào nữa. Người quản lý hóa ra chỉ bị đau bụng thường thôi, ngày hôm sau ông ta đã trở lại công việc mang cơm cho ông chủ. Sau Tết em nghỉ việc và không trở lại đó lần nào nữa. Em không biết tại sao, em chỉ cảm thấy tốt hơn là không nên lảng vảng gần nơi đó, kiểu như một dạng linh cảm vậy”. Nàng nghịch miếng giấy lót cốc, miên man với những suy nghĩ của mình.

“Đôi khi em có cảm giác rằng mọi thứ đã xảy ra vào ngày sinh nhật lần thứ hai mươi chỉ một loại ảo tưởng nào đấy. Có điều gì đó đã xảy ra khiến em nghĩ rằng những gì xảy ra không thật là đã xảy ra. Nhưng em biết chắc rằng điều đó đã xảy ra. Đến bây giờ em vẫn có thể hồi tưởng lại rõ ràng từng vật dụng, từng món đồ trang trí trong căn phòng 604. Và mọi chuyện xảy đến cho em ở đó đã thực sự xảy ra, và điều đó cũng có một ý nghĩa quan trọng đối với em”.

Hai chúng tôi yên lặng một lúc lâu, uống rượu và để mặc cho những suy nghĩ của mình lan man.

“Em có phiền nếu anh hỏi em một điều không?”, tôi hỏi. “Chính xác là hai điều đấy”.

“Anh cứ hỏi đi”. Nàng nói.

“Em hình dung anh sẽ hỏi em đã ước gì lúc đó. Đó là điều đầu tiên anh muốn biết đúng không?”

“Nhưng có vẻ như em không muốn nói thì phải”.

“Vậy sao?”

Tôi gật đầu.

Nàng đặt miếng giấy lót cốc xuống và nheo mắt lại như thể đang nhìn cái gì đó ở khoảng cách xa. “Anh biết đấy, ngay cả anh cũng chẳng nói cho ai biết điều ước của mình đúng không?”

“Anh có bắt em phải nói đâu”, tôi nói. “Anh chỉ muốn biết điều ước đó có thành hiện thực hay không mà thôi. Và dù điều ước đó là gì đi nữa nhưng khi nó đã thành hiện thực thì về sau em có bao giờ hối tiếc đã chọn nó không. Đã bao giờ em cảm thấy tiếc vì không chọn điều ước khác chưa?”

“Lời đáp cho câu hỏi đầu tiên là vừa có vừa không. Có lẽ em còn phải sống nhiều. Em vẫn chưa được thấy mọi chuyện sẽ kết thúc ra sao”.

“Vậy điều ước đó phải mất nhiều thời gian mới trở thành hiện thực à?”

“Anh có thể nói như thế. Thời gian đóng vai trò rất quan trọng đấy”.

“Giống như khi nấu một số món ăn nào đó ư?”

Nàng gật đầu.

Tôi nghĩ một lát, nhưng điều duy nhất tôi có thể hình dung ra là một cái bánh khổng lồ đang được hấp từ từ trong lò ở nhiệt độ thấp.

“Vậy còn lời đáp cho câu hỏi thứ hai?”

“Anh nói lại đi”.

“Có bao giờ em hối tiếc vì mình đã chọn điều ước đó không?”

Một thoáng im lặng tiếp theo sau. Đôi mắt nàng nhìn tôi dường như đã mất chiều sâu. Cái bóng khô khan của nụ cười thoáng qua khóe miệng nàng cho tôi cảm giác im lặng của một sự nhần nhục.

“Giờ em đã lập gia đình”, nàng nói. “Với một nhân viên kế toán hơn em ba tuổi. Em đã có hai con, một trai, một gái. Nhà em có nuôi một con chó lông xù Aui Nhĩ Lan. Em lái một chiếc Audi và một tuần hai lần đi đánh tennis với bạn. Đây là cuộc đời em đang sống”.

“Nghe khá là tuyệt đấy”, tôi nói.

“Ngay cả khi cái thanh chắn của chiếc Audi có hai vết va chạm ư?”

“Này, cái thanh chắn được làm ra để chịu va đập mà”.

“Đó có thể là một mác quảng cáo hay cho thanh chắn,” nàng nói. “Thanh chắn được làm ra để chịu va đập”.

Tôi nhìn vào miệng nàng khi nàng nói chuyện.

“Điều mà em đang cố nói với anh là thế này”, nàng nói dịu dàng hơn, gãi gãi đôi tai. Tai nàng có hình dáng tuyệt đẹp. “Bất luận người ta ước muốn điều gì, bất luận họ đi xa đến đâu, người ta cuối cùng cũng trở thành chính mình chứ không phải ai khác. Có vậy thôi”.

“Lại một cái mác quảng cáo hay khác cho thanh chắn đây”, tôi nói. “Dù đi xa đến đâu, con người cuối cùng cũng trở thành chính mình chứ không phải

ai khác”.

Nàng cười lớn với vẻ hài lòng thực sự và cái bóng mờ biến mất.

Nàng tựa khuỷu tay lên bàn nhìn tôi. “Nói cho em nghe”, nàng nói. “Anh sẽ ước điều gì nếu anh rơi vào tình huống như em?”

“Ý em nói là vào đêm sinh nhật lần thứ hai mươi?”

“À, ừ”.

Tôi nghĩ một lúc lâu nhưng không tìm ra điều ước nào.

“Anh chẳng nghĩ được gì cả”, tôi thú nhận. “Anh đã quá xa cái tuổi hai mươi đó rồi”.

“Anh thực sự không thể nghĩ ra được điều gì à?”

Tôi gật đầu.

“Ngay cả một điều cũng không?”

“Không một điều gì”.

Nàng nhìn thẳng vào mắt tôi và nói: “Đó là bởi anh đã thực hiện điều ước của mình rồi”.